

Số: **87**/2019/QĐST – HNGĐ
Ngày: 29/8/2019
“V/v: “Ly hôn, nuôi con”

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Ông Phạm Tiến Lợi

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị NTN, sinh năm 1992.

HKTT : huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh NVS, sinh năm 1989.

HKTT và cư trú: huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thuận thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTN và anh NVS.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị NTN và anh NVS có 02 con chung là NTBN1, sinh ngày 14/9/2011 và NVBT, sinh ngày 01/8/2015.

Giao cháu NTBN1 và cháu NVBT cho anh NVS trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu NTBN1 và cháu NVBT đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Chị NTN có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị NTN không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị NTN cho đến khi các bên có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung; công sức: Không giải quyết

2.4. Về Án phí: Chị NTN tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị NTN đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004158 ngày 11 tháng 7 năm 2019*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị NTN được hoàn trả **150.000** (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ,
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Long